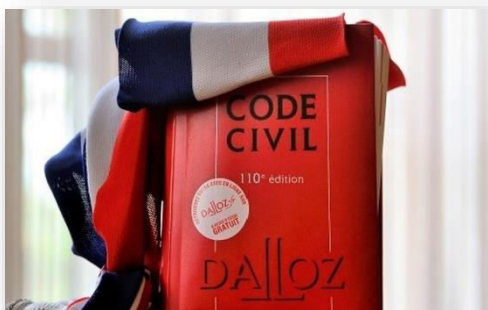


BỘ LUẬT DÂN SỰ CỘNG HÒA PHÁP VÀ PHÁP LUẬT CHÂU ÂU

GS. CLAUDE WITZ

**Trường đại học Sarre và Trường đại học Strasbourg, Cộng hòa Pháp
Giám đốc Trung tâm pháp luật Pháp - Đức Sarrebruck**



Ý tưởng của các tác giả khi soạn thảo Bộ luật dân sự Pháp 1804 đó là Bộ luật này phải cho phép tăng cường sự thống nhất của nước Pháp về mặt chính trị. Trong bài diễn văn giới thiệu Bộ luật dân sự ngày 28 tháng Thông gió năm XII lịch Cộng hòa (tức ngày 28 tháng 02 năm 1802), Portalis nói: “*Trật tự dân sự chính là xi măng gắn kết trật tự chính trị.*

Chúng ta không phải là người miền Prô-văng, miền Bro-ta-nhơ hay xứ An-zát, chúng ta là người Pháp”. Bộ luật dân sự chính là một trong những “khối đá tảng” mà hoàng đế Bonaparte đã đặt trên đất Pháp để củng cố Quốc gia.

Đương nhiên, những người soạn thảo Bộ luật dân sự 1804 đã tiếp thu truyền thống pháp lý Châu Âu, một truyền thống được “*tất cả các dân tộc văn minh của Châu Âu chia sẻ*” (theo cách nói của Portalis). Tuy nhiên, vào thời điểm năm 1804, mục đích đặt ra là phải quốc gia hóa truyền thống của Châu Âu và tự hào dương cao pháp luật quốc gia như một quốc kỳ. Câu nói sau đây của Portalis trước Nghị viện đã thể hiện rõ mục đích đó: “*Các vị sẽ tuyên bố Bộ luật dân sự của người Pháp trước toàn bộ Châu Âu*”.

Hai thế kỷ đã trôi qua. Xu hướng đã hoàn toàn thay đổi theo chiều ngược lại. Ngày nay, đến lượt Châu Âu dương cao lá cờ của mình. Pháp luật Châu Âu càng ngày càng thâm nhập sâu vào hệ thống pháp luật của các quốc gia Châu Âu. Bộ luật dân sự Pháp đã phản ứng thế nào trước sự tấn công ồ ạt của pháp luật Châu Âu?

Pháp luật Châu Âu được hình thành không chỉ từ một nguồn duy nhất. Nó bắt nguồn từ hai Châu Âu: một Châu Âu rộng lớn tập hợp trong Hội đồng Châu Âu, hình thành sau chiến tranh thế giới lần thứ hai, vào năm 1949, và hiện có 46 quốc gia thành viên. Hội đồng Châu Âu là một tổ chức quốc tế cổ điển, khởi

nguồn cho một số lượng lớn điều ước quốc tế trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Điều ước quan trọng nhất là Hiệp ước Châu Âu về bảo vệ quyền con người, mà việc áp dụng được đảm bảo bởi Tòa án Châu Âu về quyền con người có trụ sở tại Strasbourg. Châu Âu thứ hai, đó là Châu Âu của Liên minh Châu Âu, với 25 quốc gia thành viên. Nền móng của Châu Âu thứ hai này là Hiệp ước Rome năm 1957, bước khởi đầu cho việc thành lập Cộng đồng kinh tế Châu Âu. Mục tiêu trọng tâm của Hiệp ước Rome là thiết lập một thị trường nội khối không biên giới giữa 6 quốc gia, được đặc trưng bởi quyền tự do đi lại của người dân và tự do trao đổi hàng hóa, dịch vụ, tiền vốn. Lịch sử của Cộng đồng Châu Âu được đánh dấu bởi một loạt điều ước kế tiếp nhau - Hiệp ước Rome, Hiệp ước Maastricht, Hiệp ước Amsterdam, Hiệp ước Nice - cùng hướng tới mục tiêu xây dựng Liên minh Châu Âu và mở rộng số lượng thành viên. Giai đoạn sắp tới là việc phê chuẩn (trước ngày 01 tháng 11 năm 2006) Hiệp ước xây dựng Hiệp pháp Châu Âu có hiệu lực vào năm 2009. Thuật ngữ “*Hiến pháp*” mặc dù có vẻ không phù hợp trong trường hợp này, nhưng thể hiện rõ sự phát triển vượt bậc của Liên minh châu Âu. Chúng ta đang tiến dần đến mô hình một Nhà nước liên bang. Bộ luật dân sự Pháp phản ứng thế nào trước sức tấn công ồ ạt của các công cụ pháp lý của hai Châu Âu đó? Nói cách trung hòa hơn, Bộ luật dân sự Pháp bị ảnh hưởng như thế nào bởi các nguồn luật mới từ Châu Âu này?

Liên quan đến Hiệp ước Châu Âu về quyền con người, chúng ta có thể thấy rằng Hiệp ước này dẫn tới sự hài hòa hóa hệ thống pháp luật của các quốc gia điều chỉnh những quyền cơ bản mà Hiệp ước tuyên bố, như quyền được xét xử công bằng, quyền được tôn trọng đời tư và gia đình, quyền tự do tư tưởng, tự do tôn giáo, quyền được bảo vệ tài sản riêng. Điều này có ảnh hưởng đến tất cả các ngành luật trong từng hệ thống pháp luật quốc gia, mà trước hết là ngành luật tố tụng, tố tụng hình sự, dân sự, thương mại, hành chính, ngành luật hình sự và các quyền tự do công cộng.

Quy định của Bộ luật dân sự trong lĩnh vực pháp luật về nhân thân và gia đình đã được sửa đổi, bổ sung một cách cơ bản. Vì lý do đó, các quy phạm của Bộ luật dân sự ngày nay nhìn chung đều phù hợp với Hiệp ước Châu Âu về quyền con người. Có thể nói Bộ luật dân sự vẫn đứng vững trước sự kiểm duyệt của Tòa án Strasbourg. Tuy nhiên, Tòa án này cũng đã từng kiểm duyệt một số quy định của Bộ luật dân sự.

Trường hợp can thiệp gần đây nhất của Tòa án Strasbourg liên quan đến Luật năm 1972 về quan hệ cha, mẹ và con, nhằm đảm bảo bình đẳng giữa con trong giá thú và con ngoài giá thú. Đạo luật nói trên vẫn lưu giữ một vài dấu vết của quan điểm coi con ngoài giá thú có địa vị thấp hơn so với con trong giá thú. Quy định của Bộ luật dân sự theo đó quyền thừa kế của con ngoài giá thú hạn chế hơn so với con trong giá thú đã bị Tòa án Strasbourg cho là trái với Hiệp ước về quyền con người (Phán quyết Mazurek ngày 01 tháng 2 năm 2000). Hai năm sau, nhà lập pháp đã rút kinh nghiệm và tiến hành xóa bỏ mọi dấu hiệu bất bình đẳng giữa con ngoài tình và các loại con khác (xem Luật số 2001-1135 ngày 3 tháng 12 năm 2001).

Trường hợp thứ hai liên quan đến việc áp dụng quá cứng nhắc nguyên tắc cấm định đoạt đối với các yếu tố về nhân thân. Tòa án Tư pháp tối cao của Pháp đã viện dẫn nguyên tắc này để từ chối không cho những người chuyển đổi giới tính sửa chữa mục “*giới tính*” trong giấy tờ hộ tịch. Không lâu sau đó, Tòa án Tư pháp tối cao đã phải sửa đổi quyết định của mình, cho phép người chuyển đổi giới tính được sửa chữa thông tin về giới tính, căn cứ vào quy định tại điều 8 Hiệp ước Châu Âu về quyền con người và tại điều 9 Bộ luật dân sự về quyền được tôn trọng đời tư. Ví dụ này cho thấy Hiệp ước không có ảnh hưởng đến nội dung của Bộ luật (thể hiện qua việc phải bãi bỏ một số quy định không phù hợp) mà còn ảnh hưởng đến cách giải thích Bộ luật. Còn nhiều ví dụ khác trong đó Tòa Tư pháp tối cao buộc phải giải thích các quy phạm của Bộ luật dân sự trên cơ sở căn cứ vào Hiệp ước Châu Âu về quyền con người.

Một văn bản pháp luật quốc tế có mục đích đảm bảo các quyền cơ bản của con người đương nhiên có thể làm cho pháp luật của các quốc gia dần xích lại gần nhau, thể hiện qua việc hình thành những chuẩn mực chung. Mặc dù vậy, nhiều quy phạm pháp luật xa lạ với các quyền cơ bản vẫn tiếp tục được duy trì như là một bộ phận cơ bản của các hệ thống pháp luật quốc gia. Trong khi đó, pháp luật Cộng đồng Châu Âu lại có rất nhiều ảnh hưởng đối với Bộ luật dân sự. Chúng tôi xin trình bày về thực trạng của sự ảnh hưởng này, sau đó đưa ra một số dự đoán cho tương lai.

I. Ảnh hưởng của pháp luật Cộng đồng Châu Âu đối với Bộ luật dân sự

Chúng tôi xin đề cập những ảnh hưởng trực tiếp và dễ thấy nhất của pháp luật Cộng đồng châu Âu đối với Bộ luật dân sự, trên cả hai phương diện định tính và định lượng, về những sửa đổi, bổ sung mà Pháp buộc phải tiến hành đối với Bộ luật dân sự để đảm bảo phù hợp với pháp luật Cộng đồng châu Âu.

Trước hết, xin có hai nhận xét chung:

Thứ nhất, Cộng đồng Châu Âu không có thẩm quyền chung, mà chỉ có thẩm quyền đối với những lĩnh vực được chuyển giao. Cộng đồng Châu Âu chỉ có thể hành động trong giới hạn những thẩm quyền được chuyển giao và những mục tiêu được Hiệp ước 1957 xác định là thuộc trách nhiệm của Cộng đồng (Điều 5). Mục tiêu chủ yếu của Hiệp ước 1957 là xây dựng thị trường chung, đảm bảo sự tự do đi lại của người và tự do lưu thông hàng hoá, dịch vụ, tiền vốn. Những Hiệp ước sau này đã mở rộng phạm vi thẩm quyền của Cộng đồng. Ví dụ Hiệp ước Maastricht quy định Cộng đồng Châu Âu có thêm thẩm quyền trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Thứ hai, về hình thức văn bản được sử dụng để thực hiện hoạt động lập pháp của mình, Cộng đồng Châu Âu có thẩm quyền ban hành Quy chế hoặc Chỉ thị. Quy chế có hiệu lực áp dụng trực tiếp trên lãnh thổ các quốc gia thành viên, còn Chỉ thị đòi hỏi phải được chuyển hóa vào nội luật của quốc gia. Như vậy, Chỉ thị chính là công cụ để làm cho các quy định pháp luật quốc gia (liên quan đến xây dựng thị trường chung và bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng) xích lại gần nhau.

Căn cứ vào nội dung của nó, phần thứ nhất trong bài tham luận của tôi có thể đặt tiêu đề là: Bộ luật dân sự trong mối quan hệ với các Chỉ thị của Cộng đồng Châu Âu.

Tất cả chúng ta đều biết rằng trong pháp luật Pháp, “*pháp luật dân sự*” tồn tại song song với “*pháp luật thương mại*”; mỗi lĩnh vực này đều có một Bộ luật riêng, đó là Bộ luật dân sự và Bộ luật thương mại. Nhiều Chỉ thị có ảnh hưởng đến pháp luật thương mại và đã được chuyển hóa vào Bộ luật thương mại, trong đó đặc biệt phải kể đến một số Chỉ thị liên quan đến luật công ty và Chỉ thị về đại lý thương mại. Nhìn chung, pháp luật thương mại Pháp chịu ảnh hưởng của pháp luật Cộng đồng nhiều hơn so với pháp luật dân sự¹.

¹ Ngoài ảnh hưởng của các Chỉ thị của Cộng đồng Châu Âu, cần phải kể đến sự tồn tại của một số quy định pháp luật Cộng đồng riêng lẻ bổ sung các quy định pháp luật của Pháp trong các lĩnh vực thương mại, cạnh tranh, sở hữu trí tuệ (nhãn hiệu hàng hóa, bằng phát minh, sáng chế v.v.) và luật công ty (công ty Châu Âu). Xem: Laurence Idot: “Quá trình Châu Âu hóa pháp luật thương mại: nội dung và ý nghĩa”.

Nhưng pháp luật Pháp đương đại còn có một đặc trưng khác, đó là hiện tượng pháp điển hóa. Bắt đầu được triển khai từ sau Thế chiến lần thứ II, công tác pháp điển hóa được thúc đẩy mạnh mẽ trong những thập niên gần đây. Nội dung của pháp điển hóa là tập hợp các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh một lĩnh vực nhất định và chuyển chúng thành Bộ luật. Đã có nhiều ý kiến chỉ trích rằng ở Pháp có quá nhiều Bộ luật. Trong lĩnh vực dân sự, ngoài Bộ luật dân sự còn có nhiều Bộ luật khác, trong đó đặc biệt phải kể đến Bộ luật về tiêu dùng năm 1993. Tình trạng này đặt ra một câu hỏi thường trực: các Chỉ thị của Cộng đồng Châu Âu trong lĩnh vực dân sự nên được chuyển hóa vào Bộ luật nào? Ngoài ra còn phải đánh giá xem việc chuyển hóa các Chỉ thị trước đây có được thực hiện một cách hài hòa và hợp lý chưa. Nói cách khác, các Chỉ thị của Cộng đồng Châu Âu có phải là nguồn gây lộn xộn cho Bộ luật dân sự hay ngược lại, chúng góp phần làm phong phú thêm Bộ luật dân sự?

1. Nơi tiếp nhận những quy định chuyển hóa các Chỉ thị của Cộng đồng Châu Âu trong lĩnh vực dân sự

Trong lĩnh vực dân sự, đại đa số các Chỉ thị của Cộng đồng Châu Âu đều liên quan đến việc bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng. Vì lẽ đó, hầu hết các quy định chuyển hóa đều được đưa vào Bộ luật tiêu dùng, chứ không phải trong Bộ luật dân sự. Có thể kể đến một số Chỉ thị quan trọng như: Chỉ thị năm 1986 về tín dụng phục vụ tiêu dùng, Chỉ thị năm 1993 về các điều khoản lạm dụng, Chỉ thị năm 1997 về hợp đồng giao kết từ xa.

Ngược lại, Chỉ thị năm 1999 về chữ ký điện tử và Chỉ thị năm 2000 về thương mại điện tử đều đã được chuyển hóa vào Bộ luật dân sự², bởi vì các Chỉ thị này không chỉ điều chỉnh quan hệ giữa thương nhân với người tiêu dùng mà còn điều chỉnh cả quan hệ giữa thương nhân với thương nhân. Xin nhắc lại rằng, cho dù

² Luật ngày 13 tháng 03 năm 2000 về việc điều chỉnh các quy định pháp luật về chứng cứ cho phù hợp với công nghệ thông tin và chữ ký điện tử đã sửa đổi, bổ sung một số Điều trong Bộ luật dân sự; Luật này có phạm vi điều chỉnh rộng hơn so với Chỉ thị của Cộng đồng, bởi vì luật cũng quy định về những văn bản viết có chữ ký trên đó, đồng thời công nhận văn bản điện tử có giá trị chứng cứ tương đương với văn bản viết trên giấy (Điều 1316-1 và 3 BLDS). Luật ngày 21 tháng 6 năm 2004 đã chuyển hóa Chỉ thị ngày 8 tháng 6 năm 2000 về thương mại điện tử nhằm tạo dựng niềm tin trong nền kinh tế thông tin. Trong những trường hợp hình thức văn bản là bắt buộc thì có thể sử dụng văn bản điện tử, trừ một số trường hợp đặc biệt. Khía cạnh đầu tiên này của cuộc cải cách đã được thể hiện bằng hai quy định mới (Điều 1108-1 và 1108-2) được bổ sung vào những quy định của Bộ luật dân sự về điều kiện hiệu lực của hợp đồng (Điều 1108). Khía cạnh thứ hai liên quan đến cơ chế nhảy đúp chuột vi tính đã kéo theo việc soạn thảo một Chương mới trong Thiên III về hợp đồng và nghĩa vụ trong hợp đồng, đó là chương VII mang tên “Các hợp đồng dưới hình thức điện tử” (Điều 1369-1 đến 1369-3).

Pháp có Bộ luật thương mại nhưng Bộ luật dân sự vẫn là cơ sở pháp lý chung áp dụng cho toàn bộ các quan hệ về tư pháp.

Một số khó khăn đặc biệt đã nảy sinh khi chuyển hoá Chỉ thị năm 1985 về trách nhiệm đối với thiệt hại do sản phẩm kém chất lượng gây ra, cũng như trong quá trình chuyển hoá Chỉ thị năm 1999 về một vài khía cạnh liên quan đến việc mua bán và bảo hành đối với sản phẩm tiêu dùng.

Chỉ thị năm 1985 đã được chuyển hoá vào Bộ luật dân sự, tạo ra một số quy định mới tại các điều 1386-1 đến 1386-18 Bộ luật dân sự. Có hai lý do giải thích tại sao Chỉ thị này lại được chuyển hoá vào Bộ luật dân sự chứ không phải vào Bộ luật thương mại. Thứ nhất, trong trường hợp sản phẩm kém chất lượng gây thiệt hại đối với người (ví dụ gây thương tích hoặc tử vong) thì cả Chỉ thị lẫn Luật chuyển hoá Chỉ thị đều không thể phân biệt tư cách của người bị thiệt hại (thương nhân hay không phải là thương nhân), bởi vì sự phân biệt đó là hoàn toàn không phù hợp. Mặt khác, trong khi phạm vi áp dụng của Chỉ thị, chỉ giới hạn ở những thiệt hại gây ra đối với vật dụng sinh hoạt thì nhà lập pháp Pháp lại không hạn chế: chế độ trách nhiệm theo quy định tại Chỉ thị cũng được áp dụng trong trường hợp sản phẩm kém chất lượng phá huỷ hoặc làm hư hại những tài sản sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh.

Việc chuyển hoá Chỉ thị năm 1999 về bảo hành và mua bán sản phẩm tiêu dùng vấp phải một số khó khăn rất khó giải quyết. Mục đích của Chỉ thị này là bảo vệ người mua sản phẩm để tiêu dùng, bằng cách quy định họ có quyền yêu cầu sửa chữa miễn phí hoặc đổi lại sản phẩm không phù hợp. Về mặt quan niệm, điểm mới trong Chỉ thị này chính là ở chỗ không còn sự phân biệt giữa bảo hành đối với những lỗi tiềm ẩn của sản phẩm với nghĩa vụ giao hàng hóa phù hợp. Điều này hoàn toàn phù hợp với quy định của Công ước Viên năm 1980 về mua bán hàng hóa quốc tế. Câu hỏi đặt ra là: nhân việc chuyển hoá Chỉ thị trên, có nên bãi bỏ sự phân biệt này trong Bộ luật dân sự, một sự phân biệt đã gây nhiều tranh cãi hay không? Nhóm nghiên cứu do giáo sư Viney làm chủ tịch và được thành lập theo sáng kiến của Bộ Tư pháp đã đưa ra quan điểm khẳng định nên làm như vậy. Dự thảo Luật chuyển hoá Chỉ thị 1999 đã dự kiến sửa đổi một cách cơ bản những điều khoản của Bộ luật dân sự liên quan đến mua bán hàng hóa. Chúng ta dễ dàng thấy rằng một Chỉ thị có thể kéo theo việc sửa đổi, bổ sung cả một Bộ luật lâu đời, và rằng những sửa đổi, bổ sung đó đôi khi còn đi xa hơn những

gì mà Chỉ thị yêu cầu. Ví dụ về công cuộc cải cách pháp luật trái vụ của Liên bang Đức do Chỉ thị 1999 gây ra minh chứng rất rõ cho kết luận này.

Nhưng điều đáng tiếc là các cơ quan có thẩm quyền của Pháp, vì nhiều lý do khác nhau, đã quyết định chỉ chuyển hóa những quy định tối thiểu cần thiết của Chỉ thị 1999 vào nội luật, mà cụ thể là vào Bộ luật thương mại. Có thể lấy làm tiếc rằng dự thảo Luật ngày 16 tháng 06 năm 2004 đã thuận theo chiều hướng của quyết định đó, bởi vì làm như vậy sẽ dẫn tới chỗ những quy định của pháp luật về mua bán hàng hóa liên quan đến quyền của người mua bị xé lẻ thành nhiều chế độ khác nhau.

2. Nội luật hóa Chỉ thị của Cộng đồng Châu Âu làm cho pháp luật quốc gia đồng bộ hay mất đồng bộ?

Tuy nhiên, cũng không nên bi quan thái quá. Trong những cải cách tiến hành theo đòi hỏi của các Chỉ thị Cộng đồng Châu Âu, không phải tất cả đều tiêu cực. Những Chỉ thị thuần túy chỉ liên quan đến pháp luật về tiêu dùng đã được chuyển hóa vào pháp luật dân sự của Pháp mà không đặt ra khó khăn nào đáng kể. Nghĩa vụ của thương nhân phải cung cấp thông tin cho người tiêu dùng vốn đã là một đặc điểm của pháp luật Pháp, trước khi nó được quy định trong các Chỉ thị khác nhau của Cộng đồng. Cũng cần ghi nhận rằng ngay từ năm 1972, nhà lập pháp Pháp đã quy định người tiêu dùng có quyền rút lại chấp nhận chào hàng trong trường hợp bán hàng tại nhà, trước khi kỹ thuật này được quy định trong các Chỉ thị Cộng đồng. Như vậy, nhà lập pháp của Châu Âu cũng đã phải tham khảo kinh nghiệm của nhà lập pháp Pháp. Như đã có ý kiến nhận xét, pháp luật của Cộng đồng Châu Âu “*không phải từ trên trời rơi xuống*”³. Quyền rút lại chấp nhận chào hàng cho phép người tiêu dùng đơn phương chấm dứt hợp đồng, trong một thời hạn nhất định sau khi hợp đồng được giao kết, đã trở thành một công cụ quan trọng để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Về những sửa đổi, bổ sung Bộ luật dân sự theo đòi hỏi của pháp luật Cộng đồng, trước hết cần ghi nhận rằng các Chỉ thị của Cộng đồng chính là nguồn tạo ra nhiều khái niệm mới. Ví dụ khái niệm “*mong đợi chính đáng*” quy định lần đầu

³ Laurence, tr.103.

trong Chỉ thị 1985⁴ và tiếp đến trong Chỉ thị 1999⁵, đã trở thành một chuẩn mực chung, được đưa vào quy định tại điều 1386-4 Bộ luật dân sự. Nhiều khái niệm mới lấy từ các nguồn khác của pháp luật Cộng đồng (ngoài Chỉ thị) càng làm cho pháp luật dân sự thêm phong phú. Ví dụ nguyên tắc cân đối rút ra từ án lệ của Tòa án công lý của Cộng đồng Châu Âu đã được chuyển hóa vào pháp luật dân sự Pháp, đặc biệt trong lĩnh vực bảo lãnh: Tòa án Tư pháp tối cao của Pháp đã thừa nhận nguyên tắc này trước khi nhà lập pháp chính thức ghi nhận vào luật⁶.

Có thể kể thêm một khía cạnh tích cực khác: các Chỉ thị có khả năng mang lại những giải pháp hoàn thiện hơn so với Bộ luật dân sự. Nguyên tắc miễn trách nhiệm cho nhà sản xuất trong trường hợp có rủi ro quy định tại Chỉ thị năm 1985 có thể coi là hoàn toàn hợp lý, cho dù khái niệm rủi ro trong phát triển hoàn toàn xa lạ với truyền thống pháp lý của Pháp.

Như vậy, pháp luật dân sự Pháp đã không ngừng phát triển dưới tác động của pháp luật Cộng đồng Châu Âu, thể hiện ở chỗ pháp luật dân sự Pháp đã tiếp thu nhiều khái niệm và kỹ thuật từ pháp luật Cộng đồng. Đây là sự phát triển hết sức tự nhiên, bởi khuynh hướng của thời đại là sự vay mượn lẫn nhau chứ không phải là sự khép kín.

Tuy nhiên cũng không nên che dấu những mặt trái của vấn đề. Các Chỉ thị của Cộng đồng là nguồn gốc của sự phức tạp, bởi vì chúng làm cho pháp luật bị tản mạn. Có thể ghi nhận hiện tượng này trong quá trình chuyển hóa Chỉ thị năm 1985, bởi vì quyền khởi kiện của người bị thiệt hại theo quy định của Chỉ thị được bổ sung vào các quyền khởi kiện hiện có trong pháp luật Pháp. Cũng có thể nhận xét tương tự đối với việc chuyển hóa Chỉ thị năm 1999. Trong tương lai sẽ có hai chế độ pháp luật điều chỉnh quyền của bên mua trong mua bán bất động sản: Bộ luật dân sự và Bộ luật tiêu dùng, chưa kể đến chế độ pháp lý quy định trong Công ước Viên.

⁴ Xem khoản 1 điều 6: “một sản phẩm được coi là không đảm bảo chất lượng nếu như nó không đáp ứng được yêu cầu an toàn theo mong đợi chính đáng của người sử dụng.”

⁵ Xem khoản 2 điều 2: “sản phẩm tiêu dùng được coi là phù hợp với hợp đồng... d) nếu sản phẩm đó đáp ứng được chất lượng và mục đích sử dụng thông thường của sản phẩm cùng loại theo mong đợi chính đáng của người tiêu dùng...”

⁶ Điều L 341-4 Bộ luật tiêu dùng, pháp điển hóa từ Luật ngày 1 tháng 8 năm 2004 quy định: “chủ nợ chuyên nghiệp không được quyền viện dẫn hợp đồng bảo lãnh do một cá nhân giao kết nếu như vào thời điểm giao kết hợp đồng cam kết của người bảo lãnh rõ ràng không cân đối với tài sản và thu nhập của người bảo lãnh, trừ trường hợp tài sản của người bảo lãnh vào thời điểm thực hiện nghĩa vụ đủ để thực hiện nghĩa vụ”.

Các Chỉ thị chỉ làm cho pháp luật của các quốc gia xích lại gần nhau về mặt hình thức, liên quan đến một số mục tiêu chung, chứ không dẫn tới việc thống nhất các khái niệm và chế định cơ bản của pháp luật dân sự. Ví dụ: cơ chế bảo vệ quyền lợi của các bên giao kết hợp đồng chống lại những điều khoản lạm dụng trong pháp luật Pháp và pháp luật Đức vẫn có nhiều điểm khác biệt. Pháp luật Đức từ lâu đã quy định một chế độ bảo vệ đặc biệt liên quan đến các điều kiện chung của hợp đồng, kể cả trường hợp hợp đồng được giao kết giữa thương nhân với thương nhân. Pháp luật Pháp quy định chế độ bảo vệ chống lại các điều khoản lạm dụng trong những hợp đồng giao kết giữa thương nhân với người tiêu dùng, hoặc giữa một bên là thương nhân với một bên không phải là thương nhân. Ngược lại, theo pháp luật Đức, cơ chế bảo vệ chống lại các điều khoản lạm dụng chỉ được áp dụng khi các điều khoản này nằm trong số các điều kiện chung của hợp đồng được giao kết giữa thương nhân với nhau hoặc khi đó là những điều khoản được soạn thảo sẵn trong hợp đồng mẫu giữa thương nhân với người tiêu dùng. Quy định của pháp luật Đức hoàn toàn phù hợp với Chỉ thị của Cộng đồng. Trong khi đó, pháp luật Pháp đã đi xa hơn so với quy định của Chỉ thị. Điều này hoàn toàn hợp lý, bởi vì các Chỉ thị ban hành nhằm bảo vệ tốt hơn quyền lợi của người tiêu dùng cũng cho phép các quốc gia thành viên duy trì hoặc quy định mức bảo vệ cao hơn.

Nhưng còn một mặt trái nghiêm trọng hơn, đó là quá trình xây dựng Liên minh Châu Âu đã làm lung lay một số nguyên tắc cơ bản của Bộ luật dân sự Pháp hoặc gắn liền với truyền thống pháp luật của Pháp.

Điều kiện chuyển hoá Chỉ thị năm 1985 về trách nhiệm đối với thiệt hại do sản phẩm kém chất lượng gây ra vào Bộ luật dân sự Pháp, cũng như bản án của Tòa công lý của Liên minh Châu Âu ngày 25 tháng 4 năm 2002 kết luận nước Pháp chuyển hóa sai Chỉ thị trên đã thể hiện một cách sinh động những mâu thuẫn có thể nảy sinh giữa các hệ thống pháp luật quốc gia với pháp luật của Cộng đồng.

Với mong muốn tôn trọng triệt để một số nguyên tắc cơ bản của pháp luật dân sự Pháp, nhà lập pháp Pháp tưởng rằng họ được phép bỏ qua một số quy định của Chỉ thị. Trong khi đó, Chỉ thị này lại không cho phép các quốc gia thành viên quy định một mức bảo vệ cao hơn cho người bị thiệt hại.

Đối với những thiệt hại gây ra cho vật, Chỉ thị năm 1985 quy định mức thiệt hại tối thiểu 500 Euro⁷. Cơ chế không cho hưởng bồi thường vì lý do thiệt hại quá nhỏ như quy định trên đây hoàn toàn không phù hợp với truyền thống pháp luật của Pháp. Tất cả những người chịu thiệt hại phải được hưởng sự bảo hộ như nhau, cho dù mức độ thiệt hại là lớn hay nhỏ. Chính vì lý do đó, nhà lập pháp Pháp đã từ chối không quy định mức tối thiểu 500 Euro như quy định trong Chỉ thị 1985. Kết quả là Pháp đã bị “kết tội” chuyển hóa sai Chỉ thị.

Để bảo vệ quyền lợi của bên mua hoặc bên mua lại, khi giải thích Bộ luật dân sự, án lệ Pháp đánh đồng người phân phối sản phẩm không đảm bảo chất lượng với nhà sản xuất. Do vậy, khi chuyển hóa Chỉ thị 1985, nhà lập pháp Pháp đã áp dụng cách giải quyết này. Một lần nữa, Pháp bị Tòa án công lý của Liên minh Châu Âu kết luận là chuyển hóa sai. Cá nhân tôi đồng tình với kết luận này, bởi theo tinh thần của Chỉ thị, trách nhiệm đối với sản phẩm không đảm bảo chất lượng chỉ thuộc về người gây ra sự kém chất lượng đó, tức là chỉ thuộc về nhà sản xuất.

Tôi không có nhiều thời gian để trình bày lý do mà Tòa án công lý đã lấy làm căn cứ để kết luận Pháp chuyển hóa sai Chỉ thị của Cộng đồng khi quyết định áp dụng một giải pháp trung hòa liên quan đến khái niệm rủi ro trong pháp triển.

Trên đây là ba quy phạm của Bộ luật dân sự đã bị Tòa án công lý của Liên minh Châu Âu bác bỏ. Tòa án này đã yêu cầu nhà lập pháp Pháp xem xét lại quyết định của mình. Do đó, dự thảo Luật ngày 16 tháng 06 năm 2004⁸ đã phải quy định một số điều nhằm sửa đổi, bổ sung những điều khoản của Bộ luật dân sự bị Tòa án công lý Châu Âu kết luận là trái với pháp luật của Cộng đồng Châu Âu.

Sau khi phân tích thực trạng, chúng ta hãy cùng nhau nhìn về tương lai.

II. Bộ luật dân sự Pháp và triển vọng xây dựng Bộ luật dân sự Châu Âu Liên minh Châu Âu liên tục phát triển

Giai đoạn sắp tới của sự phát triển đó là thực hiện Hiệp ước về việc ban hành một bản Hiến pháp cho Châu Âu. Nếu không có biến cố nào của lịch sử thì sau

⁷ Nếu thiệt hại không đạt mức này thì không được bồi thường

⁸ Dự thảo Luật về nghĩa vụ của bên bán bảo đảm tính phù hợp của sản phẩm với quy định trong hợp đồng và về trách nhiệm đối với thiệt hại do sản phẩm không đảm bảo chất lượng gây ra.

Hiệp ước đó, còn có một số Hiệp ước khác nhằm đẩy nhanh hơn nữa quá trình hội nhập trong Liên minh Châu Âu.

Trong đà phát triển này của Châu Âu, giới luật gia cũng như giới chính trị gia ngày càng quan tâm đến việc ban hành Bộ luật dân sự Châu Âu, để thay thế một phần hoặc toàn bộ các Bộ luật dân sự quốc gia. Nghị viện Châu Âu cũng đã chính thức thể hiện mong muốn ban hành một Bộ luật như vậy⁹.

Tuy nhiên, ngay cả về lâu dài, không thể đặt vấn đề xây dựng một Bộ luật dân sự Châu Âu điều chỉnh toàn bộ các lĩnh vực thuộc phạm vi áp dụng của các Bộ luật dân sự quốc gia hiện hành. Bản chất của Châu Âu là tính đa dạng. Hiệp ước về việc ban hành Hiến pháp Châu Âu có nhắc tới một Châu Âu “*thống nhất trong sự đa dạng*”. Hiệp ước cũng quy định: “*Liên minh Châu Âu tôn trọng sự đa dạng văn hóa và ngôn ngữ, đồng thời bảo tồn và phát triển di sản văn hóa Châu Âu*”. Đương nhiên sẽ không có chuyện bãi bỏ Bộ luật dân sự của Pháp, Italia, Đức, hay Bộ luật dân sự mới của Hà Lan và thay thế bằng Bộ luật dân sự Châu Âu. Sẽ không có chuyện ban hành ở 25 quốc gia thành viên của Liên minh một hệ thống pháp luật chung về nhân thân, về hôn nhân gia đình, về công bố công khai biến động đất đai, hoặc một chế độ pháp lý chung về quyền sở hữu bất động sản. Sở dĩ một loạt nhà nghiên cứu đã phản ứng dữ dội để bảo vệ cho Bộ luật dân sự Pháp, hay nói cách khác là để bảo vệ cho “*bản Hiến pháp dân sự của Pháp*” (nói theo cách nói của Charles Giraud và Jean Carbonnier), đó là bởi vì tất cả họ đều ý thức rõ mối đe dọa của một Bộ luật dân sự Châu Âu.

Như vậy, sẽ chỉ còn khả năng xây dựng một Bộ luật hợp đồng Châu Âu hoặc một Bộ luật Châu Âu về hợp đồng và trái vụ. Trong khoảng 15 năm qua, nhiều nhà nghiên cứu và nhà hoạt động thực tiễn đã lên tiếng ủng hộ ý tưởng xây dựng một Bộ luật như vậy. Ủy ban Châu Âu đã thể hiện sự quan tâm của mình đối với việc làm này, thông qua hai Thông cáo năm 2001 và 2003. Tôi sẽ trở lại phân tích về các Thông cáo này trong phần sau của tham luận.

Một Bộ luật Châu Âu như vậy chắc chắn sẽ đặt ra một loạt khó khăn. Khó khăn thứ nhất là vấn đề thẩm quyền của Cộng đồng hoặc của Liên minh. Trong hiện tại cũng như trong tương lai, thẩm quyền của Cộng đồng Châu Âu hoặc của Liên

⁹ 26 tháng 5 năm 1989, Công báo của Cộng đồng Châu Âu, C 158/400; 6 tháng 5 năm 1994, Công báo của Cộng đồng Châu Âu, C 205/518.

minh Châu Âu cũng chỉ là thẩm quyền được trao trong từng lĩnh vực để thực hiện những mục tiêu của Cộng đồng hoặc của Liên minh. Mặt khác, trong những lĩnh vực mà cả Cộng đồng hoặc Liên minh lẫn các quốc gia thành viên đều có thẩm quyền, thì đã có nguyên tắc bổ trợ, theo đó Cộng đồng Châu Âu chỉ can thiệp trong trường hợp sự can thiệp đó hiệu quả hơn sự can thiệp của các quốc gia thành viên. Nguyên tắc này được quy định trong Hiệp ước Maastricht (Điều 5, khoản 2), và được ghi nhận trong Hiệp ước về việc ban hành Hiến pháp Châu Âu (Điều 9 khoản 3).

Tôi không có đủ thời gian để phân tích sâu vấn đề thẩm quyền của Liên minh theo quy định của Hiệp ước hiện hành. Các chuyên gia về pháp luật Cộng đồng hiện không thống nhất quan điểm về vấn đề này. Một số ý kiến thừa nhận thẩm quyền của Liên minh trên cơ sở điều 95 hoặc điều 308 của Hiệp ước¹⁰, một số khác lại từ chối không thừa nhận¹¹. Có thể nói mức độ phức tạp của vấn đề tùy thuộc vào việc chúng ta dự định xây dựng một Bộ luật Châu Âu điều chỉnh cả các giao dịch trong phạm vi quốc gia lẫn các giao dịch trong phạm vi Châu Âu, hay chỉ xây dựng một Bộ luật điều chỉnh các giao dịch trong phạm vi Cộng đồng.

Trong trường hợp xây dựng một Bộ luật Châu Âu về hợp đồng áp dụng cho cả các giao dịch trong phạm vi quốc gia, sẽ có ý kiến cho rằng sự khác biệt giữa pháp luật của các quốc gia có thể là nguồn gốc gây bất bình đẳng trong cạnh tranh. Ví dụ: nếu nước A quy định thời hiệu khởi kiện của bên mua là 1 năm, trong khi nước B lại quy định thời hiệu khởi kiện là 5 năm, thì rõ ràng bên bán hoặc bên cung cấp dịch vụ ở nước A sẽ có lợi thế hơn. Trong khi đó, theo Tòa án công lý của Liên minh Châu Âu, các cơ quan có thẩm quyền của Cộng đồng chỉ được phép can thiệp khi sự bất bình đẳng trong cạnh tranh đạt tới mức độ đáng kể. Như vậy, do không có đủ cơ sở pháp lý quy định trong Hiệp ước, giải pháp là các quốc gia thành viên ký kết một điều ước quốc tế mới về vấn đề này. Trong trường hợp Bộ luật Châu Âu về hợp đồng chỉ điều chỉnh các giao dịch trong phạm vi Cộng đồng thì vấn đề về thẩm quyền sẽ dễ giải quyết hơn. Sự đa

¹⁰ Điều 95 là căn cứ cho phép Cộng đồng Châu Âu có thẩm quyền trong việc áp dụng các biện pháp nhằm thống nhất từng bước các quy định pháp luật liên quan đến việc xây dựng và hoàn thiện thị trường chung; điều 308 cho phép Hội đồng Châu Âu can thiệp nếu điều đó là cần thiết cho việc thực hiện một trong số những mục tiêu của Cộng đồng Châu Âu liên quan đến việc đảm bảo sự vận hành của thị trường chung.

¹¹ Hans Jurgen Sonnenberger, Có cần thiết phải thống nhất hoặc hài hòa hóa pháp luật về hợp đồng ở Châu Âu hay không? Việc làm đó đặt ra những vấn đề gì? Một vài suy nghĩ về Thông cáo của Ủy ban Châu Âu ngày 11 tháng 07 năm 2001 và về Nghị quyết của Nghị viện Châu Âu ngày 15 tháng 11 năm 2001.

dạng của các hệ thống pháp luật quốc gia chính là một rào cản đối với các giao dịch thực hiện trên quy mô Cộng đồng. Chỉ cần lấy một ví dụ đơn giản là có thể hiểu rõ khó khăn này: giả sử một doanh nghiệp Pháp và một doanh nghiệp Ai Cập giao kết với nhau một hợp đồng mua bán hàng hóa; doanh nghiệp Ai Cập yêu cầu đưa vào hợp đồng một số điều khoản đặc biệt về miễn trách nhiệm, phạt vi phạm và về thời hiệu khởi kiện của bên mua là 3 năm. Vì Công ước Viên không quy định toàn bộ các vấn đề liên quan đến mua bán hàng hóa, do đó hiệu quả pháp lý của ba điều khoản trên sẽ không phụ thuộc vào Công ước Viên, mà vào pháp luật Ai Cập, được áp dụng cho hợp đồng này theo nguyên tắc áp dụng pháp luật của nước nơi bên bán có trụ sở (trừ khi hợp đồng quy định áp dụng pháp luật của một nước khác). Trong ví dụ này, doanh nghiệp Pháp gặp phải rất nhiều khó khăn trong việc tìm hiểu quy định của pháp luật Ai Cập về ba điều khoản giải quyết tranh chấp trong hợp đồng. Có thể khẳng định rằng việc giao kết hợp đồng nhằm thực hiện những giao dịch trong phạm vi cộng đồng thường gặp phải một số khó khăn xuất phát từ sự đa dạng của các hệ thống pháp luật quốc gia, dù rằng việc sử dụng một đồng tiền chung, đồng orô, đã góp phần phát triển những giao dịch như vậy. Khó khăn cũng nảy sinh trong trường hợp tòa án giải quyết tranh chấp phải áp dụng pháp luật của một nước khác, ví dụ như thẩm phán Pháp phải áp dụng pháp luật Ai Cập. Việc áp dụng pháp luật của một quốc gia khác sẽ làm cho tranh chấp thêm phức tạp và chậm được giải quyết.

Ủy ban Châu Âu đã ý thức được những khó khăn này, thể hiện qua hai Thông cáo của Ủy ban vào tháng 7 năm 2001 và tháng 3 năm 2003¹² liên quan đến pháp luật hợp đồng. Qua hai Thông cáo này, Ủy ban đã khởi xướng một cuộc điều tra quy mô về những vướng mắc đối với Thị trường chung nảy sinh do sự không thống nhất của pháp luật hợp đồng. Ủy ban cũng mong muốn tham khảo ý kiến về những giải pháp có thể áp dụng nhằm giải quyết những vướng mắc bắt nguồn từ sự khác biệt giữa các hệ thống pháp luật quốc gia. Một trong những giải pháp được đưa ra, đó là ban hành một số quy định cấp Cộng đồng Châu Âu nhằm mục đích thống nhất pháp luật hợp đồng ở Châu Âu.

Ủy ban đã đưa ra ý tưởng xây dựng một Bộ luật hợp đồng Châu Âu, được gọi với cái tên khiêm tốn là “*công cụ tùy nghi về pháp luật hợp đồng*”. Đối tượng áp dụng công cụ này là các giao dịch thương mại xuyên quốc gia. Về hiệu lực,

¹² Thông cáo của Ủy ban trình Nghị viện và Hội đồng Châu Âu, Công báo ngày 15 tháng 3 năm 2003, số C63.

Ủy ban dự kiến hai khả năng: 1/Bộ luật chỉ mang tính tùy nghi, tức là chỉ được áp dụng khi các bên tham gia giao dịch thống nhất lựa chọn, hoặc 2/Bộ luật đương nhiên có hiệu lực đối với các hợp đồng xuyên quốc gia, nhưng các bên có quyền từ chối áp dụng, tương tự như trường hợp pháp luật về mua bán hàng hóa quốc tế hình thành từ Công ước Viên.

Ý tưởng xây dựng một Bộ luật Châu Âu về hợp đồng đã gây rất nhiều tranh cãi ở các quốc gia thành viên Liên minh. Tại Pháp, cuộc tranh luận về vấn đề này vẫn đang rất sôi nổi¹³, bởi người ta lo ngại rằng Bộ luật sẽ là bước đi đầu tiên trong quá trình xây dựng các Bộ luật Châu Âu khác trong các lĩnh vực khác nhau để thay thế cho các Bộ luật quốc gia. Đáng tiếc là cuộc tranh luận đã lệch hướng vào nội dung này.

Cá nhân tôi rất ủng hộ việc ban hành một Bộ luật Châu Âu như vậy, vì những lý do thực tiễn đương nhiên, như ví dụ về hợp đồng giữa công ty Pháp và công ty Ai Cập trên đây đã minh họa rõ. Ngoài ra, không nên lo sợ việc áp dụng một Bộ luật “*đến từ nơi khác*” khi nơi khác đó chính là Châu Âu. Một Bộ luật Châu Âu như vậy sẽ là kết quả của nền văn hóa pháp lý Châu Âu, mà một trong những trụ cột của nó chính là nền văn hóa pháp lý Pháp. Gần như có thể chắc chắn được rằng phần chung của Bộ luật sẽ giống nội dung Tập các Nguyên tắc pháp luật hợp đồng Châu Âu, do một Ủy ban bao gồm luật gia của các nước trong Liên minh Châu Âu cùng nhau soạn thảo. Trong khi đó, những nguyên tắc pháp luật hợp đồng Châu Âu đã được giới lý luận ở Pháp tiếp nhận một cách tích cực. Và cũng cần ghi nhận rằng, trong nhiều vấn đề liên quan đến pháp luật hợp đồng, án lệ của Pháp gần đây rất phù hợp với những giải pháp được quy định trong những văn bản thống nhất pháp luật, ví dụ như Tập các nguyên tắc pháp luật hợp đồng Châu Âu và Tập các nguyên tắc UNIDROIT về hợp đồng thương mại quốc tế¹⁴.

Sự trái ngược về quan điểm xung quanh Bộ luật Châu Âu nói trên thể hiện khía cạnh tích cực của vấn đề, ngay cả đối với Bộ luật dân sự. Cuộc tranh luận về Bộ

¹³ Xem “*Tư tưởng pháp luật Pháp và quá trình hài hòa hóa pháp luật Châu Âu*”- tuyển tập do Bénédite FauvarqueCosson và Denis Mazeaud biên soạn, Công ty luật so sánh, 2003.

¹⁴ Tòa Tư pháp tối cao của Pháp thừa nhận phương thức giải quyết tranh chấp không bằng con đường tòa án do bên bị thiệt hại đơn phương tiến hành trong trường hợp bên có nghĩa vụ không thực hiện nghĩa vụ; học thuyết pháp luật Pháp cũng chấp nhận cách giải quyết này, trên cơ sở căn cứ vào nguyên tắc quy định trong Các công cụ thống nhất pháp luật (Các nguyên tắc thống nhất luật tư liên quan đến hợp đồng thương mại quốc tế, PEDC, 1184).

luật Châu Âu đã cho phép ý thức rõ những nhược điểm của Bộ luật dân sự. Chính nhờ cuộc tranh luận đó, nên Pháp đã quyết định sửa đổi bổ sung Thiên III và các Thiên tiếp theo trong Quyển III Bộ luật dân sự (Đây là những Thiên quy định về hợp đồng và trái vụ). Qua đó, chúng ta có thể thấy rằng Châu Âu vừa là nguồn gốc gây ra những sửa đổi, bổ sung bắt buộc, vừa là một động lực cho quá trình hiện đại hóa Bộ luật dân sự Pháp.



SOURCE: HỘI THẢO “200 NĂM BỘ LUẬT DÂN SỰ PHÁP”, NHÀ PHÁP LUẬT VIỆT – PHÁP, THÁNG 11/2004 (Bản dịch của Nhà Pháp luật Việt – Pháp)